

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 15/5/2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hình và bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phượng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; sinh năm 1991 tại Nam Định; HKTT: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ hồ, thợ sơn nước; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B và bà Trần Thị K; tiền sự, tiền án: Không; có vợ Đào Thị T; có 02 con. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Di Linh. Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Trương Văn P; sinh năm: 1968; nơi cư trú: đường H, Cụm M, tổ H, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Chị NJan H1; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Vợ chồng anh K' B, sinh năm 1976 và chị Ka G; sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Anh Nguyễn Đức H2; sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn P, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

2. Anh Nguyễn Hữu D; sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn B, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 31/12/2018, Trần Văn H đang ở nhà tại thôn Đ, xã Đ, huyện L, Lâm Đồng thì có đối tượng tên Ti (là bạn hay sử dụng ma túy với H, trú tại thành phố Bảo Lộc, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) đến chơi và rủ H đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài, H đồng ý. Ti điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave chở H đi dọc theo Quốc lộ 20 xem có xe mô tô nào sơ hở để trộm cắp, khi đi mang theo một bộ đồ án phá khóa xe. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 20 thuộc thôn N, xã L, huyện L thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 49G1-044.73 của ông Trương Văn P đang dựng trong vườn cà phê, cách Quốc lộ 20 khoảng 5m, không có ai trông coi. Ti rủ H trộm cắp xe mô tô trên, H đồng ý. Khi đi ngang qua chỗ để xe mô tô khoảng 40m thì Ti và H quay xe lại, dùng cách chọt xe mô tô của ông P khoảng 30m. H đứng trên lề đường để cảnh giới còn Ti đi đến chỗ xe mô tô biển số 49G1-044.73, dùng đồ án phá khóa xe mô tô rồi nổ máy chạy ra đường Quốc lộ 20. H và Ti mỗi người điều khiển một xe mô tô đi xuống xã L, huyện B, Lâm Đồng rồi đi theo đường liên xã đi về xã T, huyện L. Tại đây, Ti đổi biển số xe mô tô 49G1-044.73 bằng biển số 49G1-373.94 để tránh bị phát hiện. Sau đó, H và Ti đưa xe mô tô về nhà H cất giấu. Đến ngày 02/01/2019 thì bị Cơ quan công an phát hiện và thu giữ.

Tại Cơ quan điều tra H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên đồng thời qua quá trình điều tra Trần Văn H còn khai nhận còn có ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 08/11/2018, H và Ti chở nhau bằng xe mô tô vào một vườn cà phê tại thôn S, xã Đ, huyện L để sử dụng ma túy. Khi đang sử dụng ma túy thì cả hai phát hiện trong vườn cà phê gần đó có một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen biển số 49G1-346.69 của chị NJan H1 đang làm vườn và dựng xe ở đó. Ti và H bàn nhau trộm cắp xe mô tô để lấy tiền tiêu xài. H đứng cảnh giới còn Ti đến chỗ để xe mô tô dùng đồ án phá khóa xe rồi Ti và H mỗi người điều khiển một xe mô tô chạy về nhà H.

Sau khi về nhà, H gọi điện cho Nguyễn Đức H2 hỏi H2 có mua xe không, H2 bảo là gọi cho ông anh xem có mua không, rồi H2 gọi điện cho Nguyễn Hữu D nói với D có chiếc xe giá rẻ anh có mua không. Do trước đó D có quen một người tên Đ (là người Phan Rang, đi lên Di Linh đi rừng hái thuốc nam) và Đ có nhờ D tìm cho chiếc xe giá rẻ để mua đi rừng nên khi H2 gọi thì D đồng ý mua.

Một lúc sau, H2, D và Đ gặp H và Ti tại thôn P, xã G, huyện L, H bán xe mô tô vừa trộm cắp được cho Đ với giá 3.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 01/01/2019, H và Ti chở nhau bằng xe mô tô đi mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì thấy một xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen biển số 49G1-329.32 của gia đình ông K' B đang dựng ở vườn cà phê. Ti và H bàn nhau trộm cắp xe mô-tô trên đem bán lấy tiền tiêu xài. H và Ti điều khiển xe quay lại, dừng cách vị trí xe mô-tô của anh K' B khoảng 50m, H đứng cạnh giới còn Ti đi vào dùng đoạn phá khóa xe. Sau khi trộm cắp được H và Ti mỗi người điều khiển một xe mô tô và đi về nhà H.

Sau khi về nhà, H gọi điện cho H2 và hỏi H2 có mua xe không thì H2 trả lời là không mua, H tiếp tục bảo H2 tìm giúp H xem có ai muốn mua xe không. H2 gọi điện thoại cho D và hỏi D xem có ai mua xe không, lúc này D đang ngồi chơi với Đ, thấy giá rẻ nên Đ nói là để Đ mua để đi rừng. Một lúc sau, H2, D và Đ gặp H ở thôn 1, xã Gia Hiệp, Di Linh, H bán xe mô tô vừa trộm cắp được cho Đ với giá 2.000.000 đồng.

Đến ngày 02/01/2019 khi bị Cơ quan điều tra triệu tập lên làm việc thì H2 và D mới biết xe mô tô H bán là do trộm cắp mà có. H2 và D đã tìm lại 02 chiếc xe mô tô trên và giao nộp cho Cơ quan điều tra. Khi H2 và D tìm và giao nộp xe cho Cơ quan điều tra thì xe không có biển số, qua đối chiếu số máy và số khung của xe thì xác định hai xe mô tô mà H2 và D giao nộp là xe của anh K' B và chị NJan H1. Đối với Đ, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Đ không trở lại địa phương nên chưa tiến hành làm việc được với Đ.

Vụ thứ ba: Vào khoảng tháng 11/2018, H và Ti cùng trộm cắp 01 xe mô tô loại Honda Wave trên đường đi vào mỏ đá B tại xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi trộm cắp thì Ti điều khiển xe mô tô này về thành phố B. Cơ quan điều tra đã đưa H đi xác định hiện trường, nhưng do thời gian đã lâu và không quen địa bàn nên H không tìm được nơi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không thu hồi được vật chứng. Cơ quan điều tra phối hợp Công an xã T tiến hành rà soát nhưng chưa phát hiện được người bị mất xe mô tô. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại kết luận định giá tài sản số 662/KL-HĐĐG ngày 03/01/2019 và số 38/KL-HĐĐG ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BS: 49G1-044.73 trị giá 12.600.000 đồng; 01 xe máy hiệu Honda Blade màu đỏ đen không biển số trị giá 19.800.000 đồng; 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen không biển số trị giá 15.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BS 49G1-044.73 – hiện đã trả cho chủ sở hữu là ông Trương Văn P.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Blade màu đỏ đen không biển số - hiện đã trả cho chủ sở hữu là ông K' B.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen không biển số - hiện đã trả cho chủ sở hữu là bà NJan H1.

- 01 bộ đoàn dùng để bẻ khóa xe (Gồm: 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 7,4cm một đầu mài dẹt; 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 6,3cm một đầu mài dẹt; 01 cây tít số 8 hình chữ L dài 12,3cm màu bạc), giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Max màu xanh không biển số, thu tạm giữ tại nhà bị cáo H: H khai nhận xe này H mua của một người tên H3 tại xã Liên Đàm, huyện Di Linh với giá 1.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại, khi mua không làm giấy tờ mua bán và xe cũng không có giấy đăng ký, nhưng đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với người bán nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ đoàn dùng để bẻ khóa xe (Gồm: 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 7,4cm một đầu mài dẹt; 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 6,3cm một đầu mài dẹt; 01 cây tít số 8 hình chữ L dài 12,3cm màu bạc) - giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh quản lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Max màu xanh không biển số, thu tạm giữ tại nhà bị cáo H: H khai nhận xe này H mua của một người tên H3 tại xã Liên Đàm, huyện Di Linh với giá 1.000.000 đồng để làm P tiện đi lại, khi mua không làm giấy tờ mua bán và xe cũng không có giấy đăng ký, nhưng đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với người bán nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Trương Văn P, chị NJan H1 đều đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết. Anh K' B, chị Ka G đã nhận lại xe có đơn xin vắng mặt và có yêu cầu được bồi thường, đề nghị được tách ra xem xét bằng vụ án dân sự khác, khi có yêu cầu.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người bị hại anh K' B và chị K' G và anh Nguyễn Hữu D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, trước đó đã có lời khai ở cơ quan điều tra. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều yêu cầu vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật TTHS, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 08/11/2018 tại thôn 6, xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Trần Văn H cùng đối tượng tên Ti đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha Sirius Biển số 49G1-346.69 của chị NJan H1 trị giá 15.300.000 đồng. Tiếp đó vào khoảng 13 giờ 00 ngày 31/12/2018 tại thôn Nông Trường, xã Liên Đàm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Trần Văn H cùng đối tượng tên Ti đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha Sirius Biển số 49G1-044.73 ông Trương Văn P trị giá 12.600.000 đồng và vào khoảng 13 giờ 00 ngày 01/01/2019 tại tại thôn 3, xã Đinh Trang Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, Trần Văn H cùng đối tượng tên Ti đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô-tô nhãn hiệu Honda Blade Biển số 49G1-329.32 của gia đình anh K' B trị giá 19.800.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Văn H và đối tượng tên Ti đã chiếm đoạt là 47.700.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản xác định hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, nên đã có đầy đủ căn cứ xét xử bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ, việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp là

vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa P làm cho nhân dân hoang mang không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án. Trong tình hình tội phạm xảy ra ở địa phương có chiều hướng phức tạp, đặc biệt là tội phạm trộm cắp tài sản, do vậy việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm minh, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại Trương Văn P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[6]Ngoài các hành vi phạm tội được xem xét ở trên, theo lời khai của bị cáo Trần Văn H, khoảng tháng 11/2018, H và Ti cùng trộm cắp 01 xe mô tô loại Honda Wave trên đường đi vào mỏ đá Bảy Tài tại xã Tân Lâm, huyện Di Linh, Lâm Đồng. Sau khi trộm cắp thì Ti điều khiển xe mô tô này về thành phố Bảo Lộc. Cơ quan điều tra đã đưa H đi xác định hiện trường nhưng do thời gian đã lâu và không quen địa bàn nên H không tìm được được nơi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không thu hồi được vật chứng. Cơ quan điều tra phối hợp Công an xã Tân Lâm tiến hành rà soát nhưng chưa phát hiện được người bị mất xe mô tô. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Ti đã có hành vi cùng với Trần Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch và chưa triệu tập được lên làm việc, do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành điều tra và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức H2, Nguyễn Hữu D đã có hành vi giới thiệu người cho H bán xe cho anh Đ. Tuy nhiên, trong quá trình mua bán H2 và D không biết đây là tài sản do trộm cắp được mà có và cả hai cũng không nhận được lợi ích gì từ việc mua bán xe của H nên hành vi của Nguyễn Đức H2, Nguyễn Hữu D không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi được triệu tập lên làm việc, H2 và D đã tìm lại 02 chiếc xe mô tô trên và giao nộp cho Cơ quan điều tra. Hiện tại anh Đ không có mặt tại địa P, không rõ địa chỉ. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Đ không trở lại địa phương nên chưa tiến hành làm việc được với Đ, xét thấy việc mua bán là ngay tình, nếu các bên có tranh chấp về tiền mua bán xe, sẽ được xem xét bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại là ông Trương Văn P, anh K' B chị Ka G và chị NJan H1 đều đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp. Tại phiên tòa bị hại ông Trương Văn P và chị NJan H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về trách nhiệm dân sự. Riêng anh K' B và chị Ka G có đơn xin xét xử vắng mặt và cho rằng tài sản bị chiếm đoạt, sau khi nhận lại phát hiện có hư hỏng thiệt hại, yêu cầu được bồi thường, nhưng trong phiên tòa này anh chị chưa yêu cầu bị cáo bồi thường, họ sẽ cung cấp chứng cứ và yêu cầu xét xử bằng vụ án khác. Xét thấy yêu cầu của anh K' B và chị Ka G là hợp lý cần chấp nhận, nếu các bên có tranh chấp sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ 01 bộ đoạn dùng để bẻ khóa xe (Gồm: 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 7,4cm một đầu mài dẹt; 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 6,3cm một đầu mài dẹt; 01 cây tít số 8 hình chữ L dài 12,3cm màu bạc) không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng 2015, tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra có thu giữ 01 xe mô tô hiệu Max màu xanh không biển số tại nhà bị cáo: Theo bị cáo H khai nhận xe này H mua của một người tên H3 tại xã Liên Đàm, huyện Di Linh với giá 1.000.000 đồng để làm P tiện đi lại, khi mua không làm giấy tờ mua bán và xe cũng không có giấy đăng ký, nhưng đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với người bán, nên giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau, do vậy trong phần quyết định của bản án này không đề cập.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đoạn dùng để bẻ khóa xe, gồm: 01 cây lục giác số 8 bằng kim loại dài 7,4cm một đầu mài dẹt; 01 cây lục

giác số 8 bằng kim loại dài 6,3cm một đầu mài dẹt; 01 cây tít số 8 hình chữ L dài 12,3cm màu bạc) có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng ngày 20/3/2019, giữa Công an Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự Di Linh.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; bị hại,
- Người có QL, NV Liên quan;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Hải